

Kết hợp điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan trong đổi mới dạy học môn Giáo dục chính trị trong bối cảnh hiện nay

Phạm Thị Thùy Dương*, Lê Đức Doanh*, Hồ Công Huân*

*ThS. Trường Cao đẳng Thương mại - Đà Nẵng

Received: 25/12/2023; Accepted: 05/01/2024; Published: 12/01/2024

Abstract: *Innovating the teaching and learning of Political Theory subjects at universities is an objective and inevitable requirement to train a generation of citizens with a strong ideological and political stance; have a scientific worldview, a revolutionary perspective on life; At the same time, flexible, dynamic, sensitive, creative, dare to think, dare to do, dare to take responsibility. Analyzing the role of teaching and learning innovation, the authors point out the need to combine objective conditions and subjective factors in the process of teaching and learning innovation in Political Education to further improve improve the quality of teaching and learning these subjects in the current context.*

Keywords: *Objective conditions, subjective factors, teaching innovation, political education.*

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết số 29 - NQ/TW ngày 4/11/2013 của Hội nghị Trung ương lần thứ Tám khóa XI của Đảng Cộng sản Việt Nam “Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo,...” đã xác định “...Chú trọng giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống, tri thức pháp luật và ý thức công dân. Tập trung vào những giá trị cơ bản của văn hóa, truyền thống và đạo lý dân tộc, tinh hoa văn hóa nhân loại, giá trị cốt lõi và nhân văn của chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh”¹. Để thực hiện nhiệm vụ đó, cần “tiếp tục đổi mới mạnh mẽ phương pháp dạy và học theo hướng hiện đại; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của người học...”². Để làm được điều này phải kết hợp nhuần nhuyễn giữa điều kiện khách quan với nhân tố chủ quan trong quá trình đổi mới dạy - học. Bài báo này đề cập một số nội dung cơ bản trong quá trình đổi mới dạy - học môn Giáo dục chính trị.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Sự cần thiết đổi mới dạy - học môn Giáo dục chính trị

Trong hệ thống giáo dục quốc dân của nước ta, giáo dục cao đẳng, đại học là một trong những bậc học quyết định đến công tác đào tạo nguồn nhân lực. Do đó, ngoài việc đào tạo chuyên môn, giáo dục

đạo đức, lý tưởng cách mạng cho người học cũng hết sức quan trọng. Vai trò của môn Giáo dục chính trị là trang bị thế giới quan khoa học và cách mạng, phương pháp luận đúng đắn cho nguồn nhân lực tương lai của nước nhà. Trong xu thế toàn cầu hoá, môn Giáo dục chính trị phải được đổi mới cả về nội dung lẫn phương pháp. Giảng viên khi dạy môn Giáo dục chính trị không thể chỉ dừng lại ở việc giảng các nguyên lý, quy luật, các cặp phạm trù mà quan trọng hơn, phải làm cho sinh viên nắm được các quy luật cơ bản, những định hướng lớn để phát triển đất nước trong xu thế hội nhập. Vì vậy, trong bối cảnh hiện nay, chất lượng dạy và học môn Giáo dục chính trị chỉ có thể được nâng cao trên cơ sở kết hợp nhân tố chủ quan với điều kiện khách quan một cách khoa học, hợp lý. Điều kiện khách quan là tình hình thực tiễn trong nước và thế giới, sự tiến bộ của khoa học công nghệ và sự ứng dụng các thành quả của nó vào lĩnh vực giáo dục. Nhân tố chủ quan ở đây là năng lực quản lý của các nhà quản lý giáo dục, trình độ chuyên môn và phẩm chất đạo đức của đội ngũ giảng viên và đặc biệt thái độ của sinh viên; từ đó, thường xuyên thực hiện đổi mới nội dung và phương pháp dạy - học theo hướng tích cực, thiết thực, phù hợp với yêu cầu của nhiệm vụ mới.

2.2. Những giải pháp kết hợp nhân tố chủ quan với điều kiện khách quan trong đổi mới dạy và học môn Giáo dục chính trị

2.2.1. Trong dạy - học phải kiên định chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, vận dụng sáng tạo vào thực tiễn cách mạng Việt Nam trong điều kiện hiện nay

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2013, tr.128.

2. Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2013, tr.128 – 129.

Hiện nay, các thế lực thù địch đang thực hiện “chiến lược diễn biến hòa bình”, tấn công trên mặt trận tư tưởng, văn hóa hòng làm suy giảm niềm tin, gây hỗn loạn về lý luận và tư tưởng. Một trong những vấn đề chúng tập trung chống phá là tách rời mối quan hệ biện chứng giữa tư tưởng Hồ Chí Minh với chủ nghĩa Mác-Lê-nin, từ đó tiến tới phủ nhận sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Thực tế đã và đang khẳng định rằng, chủ nghĩa Mác-Lê-nin từ khi ra đời đến nay đã thể hiện rõ bản chất khoa học và cách mạng, giá trị và sức sống bền vững của nó. Ngay cả một số học giả tư sản cũng đã thừa nhận, tinh thần của C.Mác vẫn tỏa sáng và dù muốn hay không người ta vẫn phải dựa vào C.Mác mới có thể phân tích đúng chủ nghĩa tư bản đương đại.

Đảng ta và Chủ tịch Hồ Chí Minh luôn đánh giá một cách khách quan, chính xác, đầy đủ và sâu sắc vai trò của chủ nghĩa Mác-Lê-nin trong quá trình cách mạng Việt Nam. Vào năm 1927, Hồ Chí Minh đã viết: “Bây giờ học thuyết nhiều, chủ nghĩa nhiều, nhưng chủ nghĩa chân chính nhất, chắc chắn nhất, cách mệnh nhất là chủ nghĩa Lênin”³. Ngày 12 /7/1946, trả lời trong cuộc họp báo tại biệt thự Roa-yan Mông-xô, Hồ Chí Minh đã nói: “Tất cả mọi người đều có quyền nghiên cứu một chủ nghĩa. Riêng tôi, tôi đã nghiên cứu chủ nghĩa Các Mác”⁴. Hồ Chí Minh không bao giờ “tách mình” ra khỏi C.Mác, “cố gắng vận dụng” tư tưởng của các nhà kinh điển đó, “nhưng vận dụng một cách sáng tạo phù hợp với thực tiễn Việt Nam”.

Đại hội XI của Đảng khẳng định: “Tư tưởng Hồ Chí Minh là... kết quả sự vận dụng và phát triển sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lê-nin vào điều kiện cụ thể của nước ta,...”⁵. Có quan điểm cho rằng, ở Việt Nam bây giờ học thuyết Mác-Lê-nin đã lỗi thời, chỉ có tư tưởng Hồ Chí Minh là đáng giá, chỉ cần nói tư tưởng Hồ Chí Minh là đủ, không cần nói chủ nghĩa Mác-Lê-nin. Ở đây không phải là sự ca ngợi, đề cao tư tưởng Hồ Chí Minh theo đúng giá trị đích thực, vốn có trong tư tưởng của Người. Trái lại, người ta muốn cô lập, tách rời tư tưởng Hồ Chí Minh ra khỏi nguồn gốc lý luận chủ yếu của tư tưởng này là chủ nghĩa Mác-Lê-nin, làm suy yếu và tiến tới phủ định chính tư tưởng Hồ Chí Minh. Cùng một lúc, luận điểm sai trái đó nhằm ba mục tiêu: phủ nhận chủ nghĩa Mác-

Lê-nin; phủ nhận tư tưởng Hồ Chí Minh; theo đó, phủ nhận nền tảng tư tưởng, cương lĩnh, đường lối của Đảng, làm suy yếu và đi đến xóa bỏ sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Thắng lợi của cách mạng cũng như sự trưởng thành, lớn mạnh của Đảng Cộng sản Việt Nam trong gần 94 năm qua là kết quả tổng hợp của rất nhiều yếu tố. Nhưng có một thực tế không thể phủ nhận, đó là nhờ Đảng ta đã được vũ trang bằng lý luận cách mạng và khoa học nhất của thời đại - chủ nghĩa Mác-Lê-nin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong giai đoạn tới, việc tiếp tục kiên định và vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác-Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào điều kiện cụ thể của Việt Nam vẫn là một tất yếu khách quan, là một nhiệm vụ quan trọng và cấp thiết.

Từ những vấn đề trên, trong quá trình dạy - học, giảng viên và sinh viên cần tỉnh táo trước các chiêu bài của các thế lực phản động nhằm hạ thấp vai trò của chủ nghĩa Mác-Lê-nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; kiên định và vận dụng sáng tạo những nguyên lý, quy luật phù hợp với điều kiện cụ thể nước ta hiện nay.

2.2.2. Giảng viên cần bám sát tình hình thực tiễn trong nước và thế giới, dự báo và định hướng tư tưởng đúng, kịp thời

Trong bối cảnh toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế, Việt Nam là một bộ phận hữu cơ của thế giới đương đại. Vì lẽ đó, đánh giá, tổng kết những vấn đề quan trọng về tư tưởng, lý luận nêu trên cần nhận diện một cách sâu sắc những vấn đề cơ bản của kinh tế, chính trị thế giới hiện nay. Đó là, về tổng thể, thế giới đang giải thể cấu trúc cũ, hình thành trật tự thế giới mới, mặc dù có những xung đột ở một số quốc gia, khu vực nhưng xu thế cơ bản vẫn là hòa bình, hội nhập, hợp tác và phát triển. Đòi sống tư tưởng thế giới ngày càng đa dạng, phức tạp. Trong đó, phong trào dân chủ xã hội phát triển mạnh và nhận được sự đồng tình ở nhiều quốc gia; tư tưởng xã hội chủ nghĩa sau một thời gian thoái trào đã dần phục hồi bằng sự đổi mới, với nhiều mô hình.

Nước ta đang trong thời kỳ chuyển biến hết sức mạnh mẽ từ xã hội truyền thống sang xã hội hiện đại. Hơn thế, sự hội nhập cũng tác động đến đời sống tinh thần của xã hội một cách toàn diện. Trong bối cảnh công tác tư tưởng, lý luận của chúng ta gặp nhiều khó khăn, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội càng lợi dụng thời cơ để ra sức tấn công chúng ta trên mặt trận tư tưởng, văn hóa, lý luận. Chúng thực hiện âm mưu kích thích “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ ta, làm phai nhạt lý tưởng, hoài nghi chủ nghĩa Mác-Lê-nin, bản khoán về con đường xã hội chủ

3. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 2, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.268.

4. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, tập 4, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, tr.272.

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.88.

nghĩa. Vì vậy, trong giảng dạy cần đổi mới để giáo dục một cách toàn diện phương thức đấu tranh trên mặt trận tư tưởng, lý luận. Nhiệm vụ của công tác giảng dạy là trang bị thế giới quan khoa học và cách mạng cho sinh viên, kiên quyết, chủ động, kịp thời phê phán trực diện, mạnh mẽ những luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch làm thất bại mọi âm mưu của các thế lực thù địch. Muốn thành công, chúng ta phải đổi mới một cách căn bản, toàn diện cả phương pháp đấu tranh, cách thức đấu tranh, phương tiện đấu tranh và đội ngũ tiến hành đấu tranh, trong đó giảng viên là một bộ phận cấu thành. Để đấu tranh đạt hiệu quả, giảng viên không chỉ chủ động, kịp thời, tích cực, kiên quyết mà còn cần có sự nghiên cứu thấu đáo, nắm chắc tình hình và dự báo được các diễn biến hoạt động chống phá của các thế lực thù địch.

2.2.3. Ứng dụng khoa học công nghệ hiện đại vào quá trình đổi mới dạy - học một cách hiệu quả, thiết thực

Trong bối cảnh cách mạng khoa học kỹ thuật phát triển, ứng dụng công nghệ hiện đại vào đổi mới phương pháp dạy - học là xu thế tất yếu. Thời gian qua, hầu hết các môn học trong nhà trường ở các cấp học, bậc học, ngành học đều chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin vào việc hỗ trợ cho đổi mới phương pháp dạy học. Đặc thù của môn Giáo dục chính trị là tính trừu tượng, khái quát cao. Vì vậy, với khả năng tích hợp, khi sử dụng MS.Powerpoint giảng viên có thể lồng ghép những hình ảnh, bảng biểu, sơ đồ, video clip, các phần mềm hỗ trợ.v.v. giúp cho sinh viên dễ dàng tiếp cận vấn đề một cách sinh động, cụ thể hơn các sự kiện xảy ra trong thực tế.

Với tính năng vượt trội của mình, MS.Powerpoint đang dần khẳng định vai trò quan trọng và hiệu quả của phần mềm này trong quá trình dạy học các môn khoa học nói chung, môn Giáo dục chính trị nói riêng. Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm của nó, thì vẫn còn có một số hạn chế do những nguyên nhân khách quan, lẫn điều kiện chủ quan đã không phát huy hết vai trò của MS.Powerpoint. Vì vậy, trong quá trình thiết kế bài giảng, và khi giảng trên lớp giảng viên cần phải chú ý khắc phục những hạn chế còn tồn tại sẽ làm cho các bài giảng ứng dụng MS.Powerpoint đạt được hiệu quả tốt nhất.

2.2.4. Xây dựng đội ngũ giảng viên có phẩm chất, năng lực, trình độ và bản lĩnh vững vàng, tuyệt đối trung thành với Đảng, với chế độ, với sự nghiệp cách mạng

Giảng viên có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy, do đó họ phải là những người có phẩm chất chính trị, đạo đức trong

sáng, có trình độ, kỹ năng sư phạm ổn định, có kiến thức toàn diện, có năng lực chuyên môn nghiệp vụ để từ đó có sức mạnh cảm hoá lớn, thu hút, lôi kéo, định hướng và điều khiển hoạt động học của người học. Trong khi đó, tác động của nền kinh tế thị trường, đời sống đa số giảng viên còn khó khăn, có ảnh hưởng không nhỏ đến tâm huyết với nghề, đến uy tín của đội ngũ giảng viên, đặc biệt là các giảng viên trẻ. Vì vậy, đội ngũ giảng viên cần tiếp tục được đào tạo bài bản để nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ, kiến thức, chuyên môn nghiệp vụ. Tự giáo dục, rèn luyện là con đường cơ bản nhất để hình thành, phát triển và hoàn thiện nhân cách. Bên cạnh sự tích lũy về lý luận thì tích lũy vốn sống thực tiễn phong phú, biết xử lý thông tin đúng, thường xuyên theo dõi những xu hướng, những vấn đề mới phát sinh cũng là những vấn đề rất cần được quan tâm hơn nữa đối với mỗi giảng viên. Do đó, người giảng viên phải thực sự có bản lĩnh trước những tác động của điều kiện khách quan, để có sự phân tích thấu đáo những biến đổi của tình hình trong nước và quốc tế. Trong bất kỳ hoàn cảnh nào, người giảng viên cũng phải tuyệt đối trung thành với Đảng, với cách mạng, giữ vững niềm tin con đường đi lên chủ nghĩa xã hội mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.

3. Kết luận

Với vị trí, nhiệm vụ, đặc thù của môn Giáo dục chính trị và sự biến đổi không ngừng của thực tiễn đời sống xã hội ở nước ta và trên thế giới, việc dạy học môn Giáo dục chính trị trong các trường đại học, cao đẳng đang đứng trước nhiều thách thức to lớn. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ đổi mới dạy và học môn Giáo dục chính trị, mỗi giảng viên phải không ngừng tự đổi mới chính mình, nâng cao trình độ trình độ chuyên môn, trau dồi phẩm chất đạo đức cách mạng góp phần đào tạo thế hệ công dân sống có hoài bão, có lí tưởng cách mạng đáp ứng yêu cầu của xã hội trong giai đoạn mới.

Tài liệu tham khảo

1. Đảng Cộng sản Việt Nam (2011), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2013), *Văn kiện Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương khóa XI*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Lâm Quang Thiệp (2007), *Công nghệ mới với việc dạy và học trong các trường Cao đẳng, Đại học*, Nxb. Giáo dục, Hà Nội.
4. Phạm Minh Hạc (1997), *Giáo dục nhân cách đào tạo nhân lực*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội.